TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH THÀNH** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2020/HSST
Ngày: 28 - 02 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THÀNH, TỈNH THANH HOÁ

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Văn Quân
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Ngọc Phương
2. Bà Quách Thị Tình

- ***Thư ký phiên toà:*** Ông Trần Văn Hùng - Thư ký Toà án, Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành tham gia phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2020/HSST, ngày 03 tháng 02 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Đinh Văn L; sinh ngày: 23/01/2001; tại: Xã Thành Tâm, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa; nơi ĐKHKTT: Thôn Ngọc Thành, xã Thành Tâm, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn Ngọc Thành, xã Thành Tâm, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 7/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đinh Văn K; con bà: Bùi Thị Th; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Ngày 06/01/2020, bị Công an huyện Thạch Thành xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy; Ngày 18/02/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành xử phạt 09 năm tù về tội Cướp tài sản (Bản án số 05/2020/HSST); bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/11/2019(Hiện bị can đang bị tạm giam trong vụ án Cướp tài sản); có mặt tại phiên tòa.

2. Võ Tiến X; sinh ngày: 17/6/1995; tại: Xã Thành Tâm, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa; nơi ĐKHKTT: Thôn Minh Ba, xã Thành Tâm, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn Minh Ba, xã Thành Tâm, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Võ Văn L; con bà: Bùi Thị Đ; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/12/2019 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Tống Văn M; sinh năm: 1990; nơi cư trú: Thôn Bái Đang, xã Thành Tân, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa; Vắng mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Bùi Xuân A; sinh năm: 1998; nơi cư trú: Thôn Bùi, xã Thành Thọ, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt tại phiên tòa

2. Anh Lê Văn L; nơi cư trú: Thôn Tiên Quang, TT Vân Du, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 28/11/2018, sau khi ăn cơm uống rượu tại nhà anh Bùi Văn Đ ở thôn Bái Đang, xã Thành Tân xong. Tống Văn M đưa xe mô tô của mình nhãn hiệu Honda Winer biển kiểm soát 20H1-404.57 cho Đinh Văn L chở về nhà M, cùng đi có anh Đ chở theo Võ Tiến X. Về đến nhà Minh, Định và Minh xuống ao bắt cá để uống rượu tiếp, còn Linh và Xuân ở trên bờ. Khi nhìn thấy xe của anh Minh, chìa khóa đang cắm ở ổ khóa điện, nên Linh nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe của anh Minh để đi cầm cố lấy tiền tiêu xài nên Linh bảo Xuân "cắm mẹ cái xe này đi" thì Xuân đồng ý. Sau đó, Xuân ngồi lên xe, mở khóa điện chở Linh ngồi sau. Đi được 05 m, anh Minh có hỏi "đi đâu đấy" thì Linh nói dối là "đi đây tí, lát về" thì được Minh đồng ý. Trên đường đi đến thị trấn Vân Du, Xuân nhận được điện thoại của Bùi Xuân Anh hẹn xuống nhà đón để đi chơi cùng nên Xuân, Linh đến xã Thành Thọ để đón Xuân Anh. Trên đường đi Xuân và Linh có hỏi Xuân Anh biết chỗ nào cầm cố xe không thì Xuân Anh nói không biết. Lúc này, Xuân Anh có hỏi Xuân về nguồn gốc xe thì được Xuân cho biết chiếc xe đang điều khiển là do Xuân và Linh mượn của người bạn ở xã Thành Tân. Cả ba đến quán Internet ở thôn Phố Cát, thị trấn Vân Du của anh Lê Văn Linh chơi. Tại đây, Bùi Xuân Anh có hỏi anh Lê Văn Linh cầm cố chiếc xe lấy số tiền 5.000.000 đồng (trước đó Anh, Linh và Xuân thống nhất cầm cố chiếc xe 5.000.000 đồng) thì được anh Linh đồng ý. Số tiền này, Anh đưa cho Xuân 1.000.000 đồng, đưa cho Linh 150.000 đồng mua thẻ game, số tiền còn lại Anh giữ để cả ba ăn uống và chi tiêu hết. Sau đó, Linh và Xuân bắt xe taxi đi lên tỉnh Hòa Bình chơi còn Xuân Anh tiếp tục chơi game. Khoảng 5-7 ngày sau, khi đã tiêu hết số tiền 1.000.000 đồng, Xuân liên lạc với anh Linh lấy thêm số tiền 1.000.000 đồng (số tiền này tính vào tiền cầm cố chiếc xe) và cùng Linh tiêu sài hết. Sau nhiều lần liên lạc với Xuân, Linh nhưng Xuân, Linh nói dối và cho biết đã cầm cố chiếc xe nên anh Tống Văn Minh đã trình báo cơ quan chức năng. Về phần Linh, Xuân sau khi tiêu sài hết số tiền cầm cố chiếc xe đã bỏ đi khỏi địa phương. Ngày 17/11/2019, Đinh Văn Linh bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạch Thành giữ người trong trường hợp khẩn cấp về hành vi Cướp tài sản. Đến ngày 01/12/2019 Võ Tiến Xuân đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạch Thành đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Quá trình điều tra, xác định chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Winer biển kiểm soát 20H1-404.57 đứng tên Nguyễn Văn Mạnh trong đăng ký xe là tài sản của anh Tống Văn Minh. Kết luận định giá tài sản số 61/HĐĐGTS-TT ngày 16/12/2018 của hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Thạch Thành xác định, chiếc xe tại thời điểm bị chiếm đoạt có trị giá là 23.900.000 đồng, các bị cáo và đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến gì về kết quả định giá.

Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKSTT, ngày 31/01/2020, Viện Kiểm sát nhân dân (Sau đây viết tắt là VKSND) huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Đinh Văn Linh và Võ Tiến Xuân về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 Bộ Luật hình sự (Sau đây viết tắt là BLHS).

*Phần tranh tụng tại phiên tòa:

Đại diện VKSND giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 174; các điểm s,i khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 17, Điều 58 Điều 90, Điều 91 và Điều 101 BLHS để xử phạt Đinh Văn Linh từ 12 đến 14 tháng tù.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 174; các điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17,58 BLHS xử phạt Võ Tiến Xuân từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại được tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm, đại diện Viện kiểm sát đề nghị không xem xét. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Lê Văn Linh yêu cầu các bị cáo và anh Bùi Xuân Anh phải bồi thường số tiền mà anh đã bỏ ra cầm cố chiếc xe máy là 6.000.000 đồng, đề nghị HĐXX xem xét chấp nhận yêu cầu này.

Về xử lý vật chứng: Đã được xử lý trong giai đoạn điều tra, Viện kiểm sát không đề cập xử lý.

Tại phiên tòa các bị cáo thống nhất lời khai như quá trình điều tra. Tại bản cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng người đúng tội. Về phần bồi thường các bị cáo thống nhất có trách nhiệm cùng với anh Bùi Xuân Anh bồi thường lại cho anh Linh số tiền 6.000.000đ như anh Linh yêu cầu.

Trong lời sau cùng, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HĐXX:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy:

[1].Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (sau đây viết tắt là BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội: Đây là vụ án ít nghiêm trọng và có tính chất đồng phạm giản đơn do Đinh Văn Linh và Võ Tiến Xuân thực hiện. Trong đó, Linh giữ vai trò chính, khởi xướng còn Võ Tiến Xuân giúp sức cho Linh thực hiện tội phạm. Bản thân các bị cáo là người có sức khỏe và đang trong độ tuổi lao động nhưng không chịu khó làm ăn, kiếm sống một cách lương thiện, chỉ vì ham chơi bời và thích thụ hưởng những vật chất mà không phải do bản thân mình tự tạo ra, để có tiền chi tiêu cho bản thân ngày 28/11/2018 các bị cáo đã lợi dụng lòng tin của anh Tống Văn

Minh và dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản của anh Minh là chiếc xe máy Honda winer BKS 20H1-404.57, chiếc xe sau khi định giá có giá trị là: 23.900.000 đồng nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự. VKS truy tố các bị cáo về tội trên là đúng người đúng tội đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Xuân có 03 tình tiết giảm nhẹ là "Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng", "Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải", "Đầu thú" quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Linh có 02 tình tiết giảm nhẹ là "Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải", "phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng" quy định tại điểm s,i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các tình tiết này cần được xem xét khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Đinh Văn Linh chưa đủ 18 tuổi, do đó khi xử lý đối với bị cáo phải bảo đảm lợi ích tốt nhất và chủ yếu nhằm mục đích giáo dục, giúp đỡ họ sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên bị cáo có một tiền sự, nhân thân xấu và là người khởi sướng nên vài trò và trách nhiệm hình sự cao hơn bị cáo Xuân là phù hợn. Tuy nhiên bị cáo Linh khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi mức án bằng ¾ đối với người thành niên nên cho hai bị cáo mức án bằng nhau và cách lý các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe và phòng ngừa chung.

[4]. Về bồi thường thiệt hại: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, nên không xem xét. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Lê Văn Linh yêu cầu các bị cáo và anh Bùi Xuân Anh phải bồi thường số tiền mà anh đã bỏ ra cầm cố chiếc xe máy là 6.000.000 đồng. Tại phiên tòa, các bị cáo thống nhất sẽ cùng với anh Bùi Xuân Anh bồi thường cho anh Linh số tiền trên, do đó cần buộc các bị cáo và anh Bùi Xuân Anh phải liên đới bồi thường cho anh Lê Văn Đinh theo quy định của pháp luật.

[5]. Kết quả xác minh về tài sản thu nhập, xác định hiện tại bị cáo không có tài sản nên đại diện Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Đối với Lê Văn Linh là người đã nhận cầm cố chiếc xe biển kiểm soát 20H1-404.57, tuy nhiên khi nhận cầm cố, anh Linh không biết không biết đây là tài sản do lừa đảo mà có. Khi biết sự việc, anh Linh đã tự giác giao nộp chiếc xe phục vụ công tác điều tra nên hành vi của Lê Văn Linh không vi phạm pháp luật.

[7]. Đối với Bùi Xuân Anh là người đã cầm cố chiếc xe mô tô biển kiểm soát 20H1-404.57, người giữ tiền và cùng sử dụng số tiền cầm cố chiếc xe, mặc dù đã được Linh Xuân cho biết xe mang đi cầm cố là xe mượn của bạn tuy nhiên Xuân Anh không biết đây là tài sản do lừa đảo mà có. Hơn nữa, sau khi sử dụng chung số tiền cầm cố xe, Xuân Anh đã liên lạc với Linh, Xuân để chuộc xe về trả cho sở hữu nhưng do Linh, Xuân bỏ mặc không có ý định chuộc lại xe nên Xuân Anh đã không chuộc xe về trả cho chủ sở hữu. Đây chỉ là giao dịch dân sự, do vậy hành vi của Bùi Xuân anh không có dấu hiệu tội phạm.

[8]. Về xử lý vật chứng: Đã được xử lý trong giai đoạn điều tra, nên không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo và anh Bùi Xuân Anh phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Văn L và Võ Tiến X phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"

Áp dụng: khoản 1 Điều 174; các điểm s,i khoản 1 Điều 51; Điều 38, 17, 58, Điều 90, 91 và Điều 101 BLHS,

Xử phạt: Đinh Văn L 12 (mười hai)tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 174, khoản i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, 17, 58 BLHS

Xử phạt: Võ Tiến X 12 (mười hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (Ngày 01/12/2019).

Áp dụng: Điều 42 BLHS; các Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 589 BLDS; Điều 136 của BLTTHS năm 2015; khoản 1 Điều 6, Điều 21; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

-Về dân sự: Buộc các bị cáo và anh Bùi Xuân A phải liên đới bồi thường cho anh Lê Văn L số tiền là 6.000.000đ (Sáu triệu đồng); mỗi bị cáo 2.000.000đ(hai triệu). Anh Bùi Xuân A phải trả cho anh Lê Văn L 2.000.000đ (hai triệu)

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, anh L có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chưa thi hành án xong thì hàng tháng bị cáo và anh Bùi Xuân A còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 BLDS trên số tiền phải thi hành án, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- Án phí: Các bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Anh Bùi Xuân A phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí DSST.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt người bị hại anh Tống Văn M và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Lê Văn L, Bùi Xuân A. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại Tống Văn M và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê Văn L, Bùi Xuân A có

quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bị hại;
-Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan
- VKSND huyện Thạch Thành;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Thạch Thành;
- Đội THAHS công an Thạch Thành;
- Trại tạm giam CA tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Văn Quân